

## ĐỀ ÁN ĐĂNG KÝ MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO

Tên ngành: **Quan hệ công chúng**; Mã số: **7320108**

Trình độ đào tạo: Cử nhân

### I. SỰ CẦN THIẾT MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO

#### 1.1. Giới thiệu khái quát về cơ sở đào tạo

Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học TP. Hồ Chí Minh là một trường được thành lập trên cơ sở tiền thân là Trường Dân lập Ngoại ngữ và Tin học Sài Gòn được thành lập theo quyết định số 871/QĐ-UB ngày 02/6/1992 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh (TP.HCM) thực hiện sứ mệnh đào tạo nguồn nhân lực thời mở cửa và hội nhập quốc tế, khu vực hóa và toàn cầu hóa, ngày 26/10/1994 Thủ tướng Chính phủ Võ Văn Kiệt ký Quyết định số 616/TTg chính thức phát triển Trường Dân lập Ngoại ngữ và Tin học Sài Gòn thành Trường ĐH Ngoại ngữ - Tin học TP.HCM (Ho Chi Minh City University of Foreign Languages and Information Technology - HUFLIT). Đây là trường ĐH dân lập đầu tiên ở TP.HCM và khu vực phía Nam.

Đến năm 2015, Trường chính thức được chuyển đổi loại hình đào tạo từ trường ĐH dân lập sang loại hình trường ĐH tư thục theo Quyết định số 1757/QĐ-TTg ngày 15/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Trải qua hơn 25 năm phát triển, với mục tiêu “không vì lợi nhuận” và phương châm đào tạo lực lượng cử nhân chất lượng cao, thành thạo chuyên môn và bảo đảm các kỹ năng cần thiết đáp ứng nhu cầu thị trường lao động, Trường ĐH Ngoại ngữ - Tin học TP.HCM đã không ngừng nỗ lực phát triển và trở thành một trong

những trường ĐH có uy tín và chất lượng cao, được xã hội công nhận, đóng góp tích cực, hiệu quả vào sự nghiệp xã hội hóa giáo dục, công cuộc xây dựng và phát triển đất nước. Khi xây dựng tầm nhìn và chiến lược, từ năm 2010, Trường đã luôn đặt ra yêu cầu đổi mới trong quản lý giáo dục đại học (GDDH) và yêu cầu thực tiễn phát triển kinh tế xã hội của Việt Nam, hội nhập với các nước trong khu vực, mọi hoạt động của Trường đều hướng đến việc đóng góp cho sự phát triển chung của Thành phố. Trong đó, Quyết định số 2631/QĐ-TTg ngày 31/12/2013 có nhấn mạnh: “phát triển thành phố Hồ Chí Minh thành trung tâm văn hóa, giáo dục - đào tạo và y tế chất lượng cao, ngang tầm với các nước phát triển khu vực Đông Nam Á. Đẩy mạnh xã hội hóa để đảm bảo cơ sở vật chất cho giáo dục

- đào tạo, y tế, văn hóa, thể dục - thể thao để có khả năng đáp ứng nhu cầu chuyên môn cao cho cả khu vực phía Nam”.

Để phù hợp với xu thế phát triển chung, Trường đã điều chỉnh Sứ mạng của Trường trong Chiến lược phát triển Nhà trường giai đoạn 2015 - 2020 và tầm nhìn đến 2030 phù hợp, gắn kết với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả nước.

- *Triết lý giáo dục*

Mưu cầu hạnh phúc và tự do dựa trên nền tảng đạo đức và trí tuệ.

- *Sứ mạng*

Sứ mạng của HUFLIT là đào tạo những con người có khả năng học tập suốt đời để trở thành công dân toàn cầu, thích nghi và đóng góp tích cực cho xã hội luôn thay đổi, có ý thức phát triển bản thân, đặc biệt là ngoại ngữ và tin học, thông qua các trải nghiệm thực tế.

- *Tầm nhìn*

HUFLIT hướng đến phụng sự xã hội bằng những con người năng động, sáng tạo, có tâm và tầm; biết yêu thương, trân trọng cuộc sống; có khả năng làm mới chính mình; đạt được hạnh phúc & tự do bằng trí tuệ và đạo đức.

- *Giá trị cốt lõi*

**ĐOÀN KẾT - HỢP TÁC - KỶ CƯƠNG - CHẤT LƯỢNG - PHÁT TRIỂN**

- *Giá trị dài hạn:*

**BỨT PHÁ – TỰ DO – BỀN VỮNG**

- *Giá trị văn hóa:*

#### TỰ TẾ – HỌC TẬP

- *Khẩu hiệu hành động:*

#### CHÍNH TRỰC – HỢP TÁC – TRÁCH NHIỆM

Phấn đấu thực hiện thành công mục tiêu và sứ mệnh đào tạo của Trường, Trường xây dựng cơ cấu tổ chức, quản lý phù hợp với mô hình, nguồn lực của một trường ĐH ngoài công lập và hoạt động luôn tuân thủ đúng với pháp luật của Nhà nước và quy định của Bộ GD&ĐT. Thực hiện Luật GDDH sửa đổi năm 2018 có hiệu lực từ ngày 01/7/2019, ngày 30/8/2020, HUFLIT tổ chức Hội nghị nhà đầu tư bầu ra 09 thành viên Hội đồng trường Trường ĐH Ngoại ngữ - Tin học TP.HCM nhiệm kỳ 2020 - 2025. Hội nghị đã công nhận Chủ tịch Hội đồng trường và Hiệu trưởng Trường ĐH Ngoại ngữ - Tin học TP.HCM nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Hiện tại Trường có Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng; 09 Khoa, 01 Bộ môn trực thuộc, 10 Phòng chức năng, 03 Trung tâm, 01 Thư viện và Tạp chí khoa học.

#### ***Đội ngũ CB quản lý, GV và NV:***

Tổng số CB, GV, NV của Trường tính đến cuối năm 2020 là 451 người gồm 373 GV (trong đó có 01 Giáo sư, 02 Phó Giáo sư, 36 Tiến sĩ, 299 Thạc sĩ, 35 cử nhân) và 78 CB quản lý, chuyên viên (CV), NV hành chính. Trường đã xây dựng được một đội ngũ CB kế cận, có kế hoạch để tuyển dụng, đào tạo bồi dưỡng GV, CB, đặc biệt là CB trẻ với các chính sách ưu đãi về tài chính. Đa số GV dạy chuyên ngành đều được đào tạo từ nước ngoài, có thể giảng dạy tốt bằng tiếng Anh, có năng lực NCKH và có nhiều công trình NCKH.

Tỷ lệ người có trình độ sau ĐH là 90,6%, giảng dạy tại 10 Khoa/Bộ môn. Đội ngũ CB quản lý, GV và NV của Nhà trường có phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết với sự nghiệp xây dựng và phát triển Nhà trường, đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Nhà trường đã và đang triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch bồi dưỡng và phát triển đội ngũ, có chính sách hỗ trợ về tài chính, tạo điều kiện về thời gian cho đội ngũ GV và CB quản lý tham gia học tập, bồi dưỡng ở trong và ngoài nước. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ CB,

GV của Trường ngày càng được nâng cao, cơ cấu đội ngũ GV theo trình độ chuyên môn, kinh nghiệm và độ tuổi ngày càng hợp lý. Nhà trường đã tạo môi trường dân chủ để CB quản lý, GV và NV tham gia đóng góp ý kiến đối với các chủ trương, kế hoạch của Trường. Trường đã thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, đảm bảo đúng quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của CB, GV và NV.

Khoa Quan hệ quốc tế trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Tp. Hồ Chí Minh được thành lập từ 2004, đến nay đã trải qua 18 năm đào tạo và phát triển với nhiều đóng góp thiết thực vào sự phát triển chung của Trường ĐH Ngoại ngữ - Tin học TP. HCM. Đồng thời, nhiều năm qua, nguồn nhân lực đầu ra của Khoa Quan hệ quốc tế đã cung ứng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đối ngoại – truyền thông cho cho khu vực Nam Trung Bộ, Đông Nam Bộ, Tây Nam Bộ cũng như cả nước. Nguồn cử nhân tốt nghiệp từ ngành Quan hệ quốc tế, Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Tp. Hồ Chí Minh, hiện đang làm việc và nắm giữ nhiều vị trí chính yếu trong các công ty, doanh nghiệp, tập đoàn đa quốc gia cũng như là chuyên viên, nhân viên của các Lãnh sự quán, các tổ chức phi chính phủ trong và ngoài nước; Bên cạnh đó, nguồn lực từ sinh viên tốt nghiệp tại Khoa Quan hệ quốc tế còn đảm nhận vai trò đối ngoại ở nhiều cơ quan, tổ chức khắp các tỉnh thành trên cả nước; đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương cũng như tổ chức, doanh nghiệp. Kết quả đáng khích lệ này là minh chứng cho chất lượng và năng lực đào tạo của Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Tp. Hồ Chí Minh nói chung và Khoa Quan hệ quốc tế nói riêng.

Khoa Quan hệ quốc tế hiện nay có 48 cán bộ giảng viên cơ hữu, trong đó có 03 Tiến sĩ, 05 Nghiên cứu sinh, 40 Thạc sĩ giảng dạy và hoạt động chuyên môn trong 04 Bộ môn là: Bộ môn Chính trị - Ngoại giao, Bộ môn Quan hệ công chúng, Bộ môn Báo chí - Truyền thông, Bộ môn Tiếng Anh chuyên ngành. Ban chủ nhiệm Khoa có 02 Phó trưởng Khoa, trong đó có 1 Phó Trưởng Khoa Phụ trách và 04 Trưởng bộ môn. Giúp việc cho Ban chủ nhiệm Khoa có 01 chuyên viên giáo vụ, 01 chuyên viên công tác sinh viên và 12 giảng viên cố vấn phụ trách quản lý gần 1000 sinh viên chính quy. Bên cạnh Ban chủ nhiệm Khoa còn có các Tổ trưởng bộ môn, Bí thư đoàn thanh niên và Tổ trưởng công đoàn bộ phận Khoa. Để phụ trách công tác đào tạo, Khoa Quan hệ quốc tế hiện đã thành lập Hội đồng Khoa học đào tạo và 04 Bộ môn theo Quyết định của Hiệu trưởng trường Đại học Ngoại ngữ Tin học TP. Hồ Chí Minh.

## **1.2. Trình bày sự cần thiết về việc mở ngành**

### ***1.2.1. Sự phù hợp với chiến lược phát triển của cơ sở đào tạo***

Đại hội đảng bộ trường HUFLIT nhiệm kỳ 2020 – 2025 đã khẳng định mục tiêu, chiến lược tổng quát là “Nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng, phát huy dân chủ và sức mạnh tập thể, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả trong đào tạo và nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế và liên kết với doanh nghiệp, từng bước thực hiện cơ chế tự chủ đại học, tiếp tục xây dựng Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Tp.HCM trở thành trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học - chuyển giao công nghệ chất lượng cao của miền Đông Nam Bộ, Nam Bộ và cả nước, từng bước khẳng định vị thế trong khu vực Đông Nam Á”... “Tập trung đầu tư cho ngành Ngoại ngữ, Tin học, Quan hệ quốc tế, Quản trị kinh doanh,...”. Có thể nói đây là những điều kiện, nền tảng tư tưởng hết sức quan trọng đối với việc mở ngành Quan hệ công chúng (PR).

Khoa Quan hệ quốc tế từ khi thành lập và phát triển đến nay đã có gần 20 năm góp phần quan trọng vào sự phát triển ngày càng mạnh mẽ của Đại học Ngoại ngữ Tin học TP.Hồ Chí Minh với nhiều hoạt động đào tạo và rèn luyện có giá trị thực tiễn cao. Qua gần 20 năm đào tạo đáp ứng yêu cầu thị trường lao động, Khoa Quan hệ quốc tế là nơi học tập và trưởng thành của hàng nghìn cử nhân Ngành quan hệ quốc tế, góp phần nguồn nhân lực thiết thực trên lĩnh vực đối ngoại – truyền thông, góp phần quan trọng đối với sự nghiệp đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đối ngoại – truyền thông của TP. HCM cũng như các địa phương trên khắp cả nước.

Trong những năm gần đây, công tác tuyển sinh của Nhà trường đều đạt kết quả khá quan so với mặt bằng chung của cả nước và khu vực. Do tác động của quá trình chuyển đổi cơ cấu nghề nghiệp và sự thay đổi trong xu hướng lựa chọn ngành nghề của người học, trong những năm qua, một số ngành của Trường đã và đang có kết quả tuyển sinh rất tốt như Quản trị kinh doanh, Ngôn ngữ Anh, Đông phương học, Quan hệ quốc tế...

Có thể nói, sự phát triển và mở rộng của Khoa Quan hệ quốc tế luôn được Nhà trường quan tâm, tạo điều kiện và nằm trong chiến lược phát triển của Nhà trường trong hiện tại và tương lai. Đây là những điều kiện có tính chất cơ bản, tạo cơ sở nền tảng cho việc mở thêm ngành đào tạo Quan hệ công chúng do Khoa quản lý. Hiện nay, quy mô tuyển sinh đại học hệ chính quy của Nhà trường khoảng 4.000 sinh viên/năm.

Như vậy, có thể khẳng định việc đăng ký mở ngành đào tạo cử nhân Quan hệ công chúng là hoàn toàn phù hợp và nằm trong chiến lược phát triển đã được khẳng định trong các văn kiện, báo cáo chính trị, báo cáo tổng kết của Nhà trường. Điều đó thể hiện tầm nhìn, mục tiêu phấn đấu và nhiệm vụ của Khoa trong sự phát triển chung của Nhà trường.

### ***1.2.2. Sự phù hợp về nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của địa phương, vùng, quốc gia***

Ngày nay, với sự phát triển của công nghệ thông tin và truyền thông, nhu cầu nguồn nhân lực ngành Quan hệ công chúng (PR) ngày càng cao. Hầu hết các doanh nghiệp trong nhiều lĩnh vực kinh tế-xã hội hiện nay đều cần nhân sự hỗ trợ các hoạt động liên quan đến công chúng. Dựa trên thực tế này, cung ứng nguồn lao động có chất lượng cho các doanh nghiệp và đào tạo đội ngũ chuyên viên quan hệ công chúng chuyên nghiệp là yêu cầu cấp thiết đặt ra cho nhiều trường đại học. Hiểu một cách đơn giản, quan hệ công chúng (Public Relations) là hoạt động của các cơ quan, tổ chức hoặc doanh nghiệp xây dựng các mối quan hệ tương tác với cộng đồng để tạo dựng và giữ gìn hình ảnh tích cực trước công chúng.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và sự bùng nổ của cuộc cách mạng 4.0, hầu hết các cơ quan, doanh nghiệp đều nỗ lực xây dựng hình ảnh và uy tín trong mắt công chúng. Bên cạnh chất lượng sản phẩm và dịch vụ, độ tin cậy của thương hiệu đối với công chúng đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển bền vững và lâu dài của nhiều doanh nghiệp. Các kết quả khảo sát doanh nghiệp tại TP. HCM cho thấy, nhu cầu sử dụng nhân sự lĩnh vực quan hệ công chúng xuất hiện ở hầu hết các ngành nghề như: kinh doanh – thương mại, báo chí – truyền hình, văn hóa – giáo dục, tài chính – nhân sự... Từ đó cho thấy nhu cầu nguồn lao động lĩnh vực quan hệ công chúng có xu hướng ngày càng tăng cao.

Theo dự báo nhu cầu nhân lực năm 2021, nhóm ngành Thương mại điện tử tại Tp.HCM (bao gồm các vị trí công việc: điều phối viên truyền thông, digital marketing, copy writer,...) là một trong những nhóm ngành có xu hướng phát triển và thu hút nhân lực. Các kết quả khảo sát cho thấy nhu cầu lao động ngành PR số lượng nhân sự ngành PR tại các doanh nghiệp sẽ liên tục tăng tại TP. HCM. Nếu năm 2016, số lượng nhân viên PR chỉ là 52 người, thì đến thời điểm hiện tại (2021) con số đã lên đến 174 người. Và số lượng nhân sự vẫn tiếp tục tăng cho đến năm 2025.

Về thực trạng nhân sự cho ngành PR, theo nhận định của PGS. TS Tạ Ngọc Tấn – nguyên giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền nhận định: ở thời điểm hiện tại, vẫn có sự chênh lệch giữa nhu cầu thực tế và nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu ấy. Và hầu hết các công ty PR đều gặp khó khăn trong việc tìm kiếm nhân sự được đào tạo bài bản cho ngành này. PGS. TS Tạ Ngọc Tấn cũng cho biết thêm rằng các doanh nghiệp bắt buộc phải tuyển nhân sự không chuyên như báo chí, ngoại ngữ, kinh tế, sau đó đào tạo chuyên môn để đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp. Sự phát triển liên tục của truyền thông cũng đặt ra thách thức khá lớn cho nhiều doanh nghiệp trong việc cập nhật để bắt kịp các xu thế. Do đó, sự thay đổi không ngừng của hiện tại cũng đặt ra rất nhiều vấn đề cho doanh nghiệp, trong đó có vấn đề tuyển dụng nhân sự. Nhân lực ứng tuyển sẽ phải đáp ứng về kiến thức, kỹ năng sử dụng công nghệ mới. Như vậy, những cá nhân nào được đào tạo bài bản đúng theo nhu cầu của thị trường lao động sẽ có nhiều lợi thế hơn.

Căn cứ vào những lý do trên, có thể khẳng định việc đào tạo nguồn nhân lực trình độ đại học ngành Quan hệ công chúng là nhu cầu cấp thiết, nhằm hướng đến giải quyết nhu cầu sử dụng nguồn lao động chất lượng cao, được đào tạo một cách bài bản và chuyên nghiệp, cung ứng nguồn lao động cho các công ty, doanh nghiệp, cơ quan tổ chức, tập đoàn đa quốc gia... nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế-xã hội của TP. HCM cũng như cả nước.

Bên cạnh đó, thông qua những chiến dịch tư vấn tuyển sinh trực tiếp tại các trường Trung học phổ thông (THPT) mà HUFLIT đã thực hiện tại thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận phía Nam trong những năm học vừa qua cũng như qua khảo sát thực tế đã cho thấy nguyện vọng của phần lớn các bạn học sinh THPT là được học các ngành học năng động và phù hợp theo xu hướng phát triển tình hình kinh tế - xã hội, trong đó ngành Quan hệ công chúng được học sinh đặc biệt quan tâm, lựa chọn (tỷ lệ chiếm 75,6%) so với các ngành học khác. Đây là kết quả cao thể hiện nhu cầu học ngành Quan hệ công chúng của học sinh và phụ huynh. Kết quả khảo sát cũng cho thấy chương trình đào tạo đại học ngành Quan hệ công chúng có khả năng đáp ứng cao nhu cầu lao động trên địa bàn TP. HCM cũng như các tỉnh lân cận với mục tiêu đào tạo thực tiễn và gắn với nhu cầu nhân sự của doanh nghiệp.

Có thể thấy, việc đào tạo nguồn nhân lực ngành Quan hệ công chúng, Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Tp.HCM là rất cần thiết, nhằm đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực của khu vực miền Nam nói riêng và cả nước nói chung, phục vụ thiết thực cho quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, xây dựng và phát triển hình ảnh doanh nghiệp gắn liền với thương hiệu quốc gia trong bối cảnh hội nhập toàn cầu. Với gần 20 kinh nghiệm đào tạo và quản lý, với đội ngũ giảng viên có kinh nghiệm và nhiệt huyết, Khoa Quan hệ quốc tế, Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Tp.HCM có thể đảm nhiệm tốt việc đào tạo ngành Quan hệ công chúng tại TP. HCM.

## **II. TÓM TẮT ĐIỀU KIỆN MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO**

**2.1. Năng lực của cơ sở đào tạo (đội ngũ giảng viên, cán bộ khoa học cơ hữu ngành đề nghị mở ngành đào tạo; cơ sở vật chất, trang thiết bị, thư viện, giáo trình; hoạt động nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế)**

**2.1.1. *Đội ngũ giảng viên, cán bộ khoa học cơ hữu ngành đề nghị mở ngành đào tạo***

Tổng số cán bộ giảng viên, chuyên viên hiện tại: 48; Trong đó:

Khoa Quan hệ quốc tế hiện nay có 48 cán bộ giảng viên cơ hữu, trong đó có 03 Tiến sĩ, 05 Nghiên cứu sinh, 40 Thạc sĩ giảng dạy và hoạt động chuyên môn trong 04 Bộ môn là: Bộ môn Chính trị - Ngoại giao, Bộ môn Quan hệ công chúng, Bộ môn Báo chí - Truyền thông, Bộ môn Tiếng Anh chuyên ngành. Ban chủ nhiệm Khoa có 02 Phó trưởng Khoa, trong đó có 1 Phó Trưởng Khoa Phụ trách và 04 Trưởng bộ môn. Giúp việc cho Ban chủ nhiệm Khoa có 01 chuyên viên giáo vụ, 01 chuyên viên công tác sinh viên và 12 giảng viên cố vấn phụ trách quản lý gần 1000 sinh viên chính quy. Bên cạnh Ban chủ nhiệm Khoa còn có các Tổ trưởng bộ môn, Bí thư đoàn thanh niên và Tổ trưởng công đoàn bộ phận Khoa. Để phụ trách công tác đào tạo, Khoa Quan hệ quốc tế hiện đã thành lập Hội đồng Khoa học đào tạo và 04 Bộ môn theo Quyết định của Hiệu trưởng trường Đại học Ngoại ngữ Tin học TP.Hồ Chí Minh. Cơ cấu độ tuổi hiện tại của đội ngũ giảng viên tạo thuận lợi cho sự kế thừa giữa lực lượng có kinh nghiệm, chuyên môn cao và lực lượng trẻ, năng động, nhiệt huyết. Việc cân bằng yếu tố trẻ và kinh nghiệm là hết sức quan trọng, do đó, nhà trường mạnh dạn bố trí, sắp xếp giảng viên trẻ vào đội ngũ quản lý ở Khoa và bộ môn. Bên cạnh đó, Khoa còn thường xuyên mời những chuyên gia, các doanh nghiệp có kinh nghiệm



thường xuyên hỗ trợ công tác giảng dạy và đào tạo, công tác đào tạo giảng viên trẻ được ưu tiên chú trọng. Trong quá trình làm việc, đội ngũ giảng viên thường xuyên được tham dự các lớp tập huấn về phương pháp giảng dạy, tham gia các buổi hội thảo trong và ngoài nước, tham khảo và học hỏi chương trình, kinh nghiệm đào tạo từ các trường đại học khác, phần lớn giảng viên cơ hữu có khả năng giảng dạy chuyên ngành bằng tiếng Anh hoặc sử dụng tiếng Anh phục vụ nghiên cứu và giảng dạy.

Về năng lực chuyên môn, giảng dạy, trình độ đào tạo: Đa số các giảng viên đều được phân công giảng dạy đúng chuyên ngành đào tạo, 100% giảng viên đã được đào tạo về nghiệp vụ sư phạm giảng dạy đại học. Hiện tại, Khoa Quan hệ quốc tế đã đạt 100% giảng viên có trình độ thạc sĩ, nhiều giảng viên tốt nghiệp thạc sĩ từ nước ngoài hoặc các chương trình đào tạo thạc sĩ liên kết sử dụng 100% tiếng Anh.

Về năng lực ngoại ngữ và công nghệ thông tin: Hầu hết các giảng viên đều có đáp ứng chuẩn tiếng Anh giao tiếp về chuyên môn (90%), hơn 50% giảng viên có thể giảng dạy chuyên ngành bằng tiếng Anh; 80% giảng viên có thể sử dụng tiếng Anh phục vụ công tác nghiên cứu và giảng dạy. Hầu hết giảng viên đều sử dụng thành thạo công nghệ thông tin trong giảng dạy như việc sử dụng các phần mềm về soạn thảo bài giảng. Việc sử dụng các công cụ công nghệ thông tin để hỗ trợ hoạt động giảng dạy được 100% giảng viên lựa chọn sử dụng, ngoài việc tạo sự sinh động trong bài giảng còn giúp chính bản thân giảng viên tiếp thu được các công nghệ tiên tiến để nâng cao giá trị bản thân. Đội ngũ giảng viên có thể sử dụng thành thạo công nghệ trong giảng dạy trực tiếp và cả trong tình hình giảng dạy trực tuyến. Hiện tại, đội ngũ giảng viên của Khoa Quan hệ quốc tế đảm bảo vững vàng về chuyên môn, có tâm huyết, yêu nghề và nhiều kinh nghiệm thực tế.

Trong những năm qua, dưới sự chỉ đạo, hỗ trợ, tạo điều kiện của Đảng ủy, Ban Giám hiệu, Hội đồng trường Đại học Ngoại ngữ Tin học TP.Hồ Chí Minh, Khoa Quan hệ quốc tế đã tổ chức được nhiều hội nghị, hội thảo, các buổi báo cáo chuyên đề, giao lưu học thuật với các chuyên gia, nhà khoa học có uy tín; các buổi báo cáo thường kỳ của Tổng Lãnh sự, Đại sứ quán các nước... Đặc biệt, thông qua các hoạt động thực tế - cộng đồng, Khoa đã hướng dẫn sinh viên các khóa tổ chức nhiều hoạt động kết nối doanh nghiệp, rèn luyện các kỹ năng mềm cho sinh viên và tiếp cận nhiều hơn đến với môi trường làm việc thực tế tại các cơ quan, doanh nghiệp. Khoa Quan hệ quốc tế nhiều năm qua đã xây dựng mối quan

hệ hợp tác tốt đẹp với nhiều cơ quan, doanh nghiệp; tăng cường kết nối với các đơn vị thường xuyên nhận sinh viên thực tập hoặc tài trợ cho các hoạt động của sinh viên; tham gia các buổi talkshow, báo cáo chuyên đề nhằm mở rộng và nâng cao kiến thức, thông tin cho sinh viên với môi trường doanh nghiệp. Từ năm 2004 cho đến nay, Khoa Quan hệ quốc tế của Trường Đại học Ngoại ngữ Tin học TP. Hồ Chí Minh đã đạt được thành tích đáng kể trong nhiệm vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học và hoạt động sinh viên. Cán bộ, giảng viên Khoa Quan hệ quốc tế đã có nhiều công bố, bài báo khoa học, thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường được ghi nhận, đánh giá cao; đồng thời phối hợp cùng các Khoa khác trong Trường để tổ chức thành công các hội thảo quốc tế; Nhiều cán bộ giảng viên đã xuất bản sách hoặc có công bố khoa học quốc tế, tích cực tham gia các hội thảo trong và ngoài nước.

Khoa Quan hệ quốc tế đồng thời tăng cường liên kết với cựu sinh viên, các giảng viên có kinh nghiệm làm việc thực tiễn tại nhiều cơ quan, doanh nghiệp, tập đoàn trong và ngoài nước nhằm cập nhật và rèn luyện cho sinh viên kỹ năng làm việc thực tế, đa dạng từ nhiều môi trường làm việc khác nhau giúp sinh viên được trang bị thêm kinh nghiệm làm việc thực tiễn từ đội ngũ giảng viên thỉnh giảng công tác tại các cơ quan báo chí, các công ty truyền thông, các tập đoàn đa quốc gia...

### ***2.1.2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị***

Đẩy mạnh đầu tư, phát triển CSVC, xây dựng hệ thống phòng làm việc, phòng học và các phòng chức năng hiện đại, đáp ứng nhu cầu đào tạo và NCKH là một trong những chiến lược trọng tâm của Nhà trường. Mục tiêu chiến lược về CSVC của Nhà trường trong giai đoạn 2017 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 là *“phát triển cơ sở vật chất mang tính tích cực, tập trung cho yêu cầu chất lượng đào tạo hơn là quy mô đào tạo”*. Hệ thống CSVC bao gồm: hội trường, phòng hội thảo, phòng học, giảng đường, phòng TN-TH... đã được Nhà trường chú trọng đầu tư để phục vụ cho công tác dạy, học và NCKH, đáp ứng yêu cầu của từng ngành đào tạo. Hiện tại, Trường ĐH Ngoại ngữ - Tin học TP.HCM có 5 cơ sở đào tạo: Cơ sở đào tạo 1 (828 Sư Vạn Hạnh, Phường 13, Quận 10, TP.HCM), Cơ sở đào tạo 2 (302 - 304 Cao Thắng (nối dài) Phường 12, Quận 10, TP.HCM), Cơ sở đào tạo 3 (M4 - M7 - M8 Thất Sơn, Phường 15, Quận 10, TP.HCM), Cơ sở đào tạo 4 (Quốc lộ 22, Xã Tân Xuân, Huyện Hóc Môn, TP.HCM), Cơ sở đào tạo 5 (32 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình).

Các cơ sở này được đầu tư xây dựng khang trang, hiện đại với tổng diện tích sàn xây dựng hơn 50.000 m<sup>2</sup>, trong đó tổng diện tích sử dụng trực tiếp cho hoạt động đào tạo là hơn 40.000m<sup>2</sup> tạo không gian học tập hiện đại, năng động, thoải mái.

***Thống kê số lượng phòng làm việc, phòng học, Thư viện, phòng thí nghiệm,  
Phòng thực hành toàn Trường (tính đến thời điểm 31/01/2022)***

<b>Cơ sở đào tạo</b>	<b>Tổng diện tích sàn xây dựng (m<sup>2</sup>)</b>	<b>Số phòng chức năng</b>	<b>Số phòng Thư viện</b>	<b>Số phòng Hội thảo</b>	<b>Số hội trường lớn</b>	<b>Số phòng học, giảng đường</b>	<b>Số phòng TN-TH</b>
Sư Vạn Hạnh	13.448	61	1	1	1	38	24
Cao Thắng	2.920	7	0	0	0	21	0
Thất Sơn	1.391	5	0	0	0	10	4
Hóc Môn	19.276	9	1	1	2	170	12
Trường Sơn	3.545	15	0	0	0	26	0
<b>Tổng cộng</b>	<b>40.580</b>	<b>97</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>265</b>	<b>40</b>

Các cơ sở hiện tại của trường có tổng cộng 409 phòng phục vụ cho hoạt động đào tạo SV ĐH chính quy của Trường, trong đó có 02 phòng hội thảo (250 chỗ ngồi và 120 chỗ ngồi), 03 hội trường lớn (800 chỗ ngồi, 500 chỗ ngồi và 300 chỗ ngồi), 265 giảng đường, phòng học với sức chứa từ 40-200 chỗ ngồi và 40 phòng dùng học thực hành với sức chứa từ 35-100 chỗ ngồi. Với số lượng SV hiện có tại Trường thì số phòng học sau khi bố trí thời khoá biểu giảng dạy cho các lớp học, còn có thể dùng để đáp ứng những sinh hoạt khác như: phòng tự học, phòng sinh hoạt đoàn hội, sinh hoạt lớp, tổ chức ngoại khóa,...

Từ năm 2022, cơ sở vật chất của Khoa được nhà trường giao quản lý với Văn phòng Khoa đặt tại cơ sở 32 Trường Sơn, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh cùng với hệ thống phòng học khang trang, hiện đại; được trang bị đầy đủ các công cụ hỗ trợ giảng dạy như máy chiếu, wifi, âm thanh... Các hoạt động kết nối doanh nghiệp, sự kiện văn hóa văn nghệ và talkshow, tọa đàm, ngoại khóa... do sinh viên tổ chức theo yêu cầu môn học và hoạt động thực tế - quan hệ cộng đồng thường tổ chức ở sảnh B, phòng Hội thảo và Hội trường lầu 6 – Cơ sở Sư Vạn Hạnh. Theo kế hoạch sắp tới, Khoa đang được nhà trường bố trí thêm một số phòng tại cơ sở Học Môn để mở các phòng học thực hành như khánh tiết lễ tân, tổ chức sự kiện... nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và tăng cường kỹ năng thực hành cho sinh viên. Từ khi thành lập đến nay, được sự quan tâm của Đảng ủy, Ban Giám hiệu đầu tư cơ sở vật chất, văn phòng Khoa khang trang hiện đại, hệ thống máy tính được nâng cấp, mua mới; tài liệu tham khảo, giáo trình, tài liệu số không ngừng được mua sắm, trang bị đã góp phần tạo điều kiện quan trọng nâng cao chất lượng đào tạo của Khoa.

Như vậy, với thực trạng đội ngũ giảng viên, cán bộ khoa học cơ hữu; cơ sở vật chất, trang thiết bị, thư viện, giáo trình; hoạt động nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế của Nhà trường và đơn vị, hoàn toàn có thể đảm bảo tốt để mở ngành cử nhân ngành Quan hệ công chúng.

### ***2.1.3. Thư viện, giáo trình***

Trường Đại học Ngoại ngữ Tin học TP. Hồ Chí Minh (HUFLIT) nằm vị trí ở quận trung tâm của thành phố Hồ Chí Minh, là một trong những cơ sở đào tạo có hệ thống thư viện quy mô, hiện đại trong cả nước. Thư viện Trường có đủ giáo trình, tài liệu tham

khảo tiếng Việt và tiếng nước ngoài, tạp chí chuyên ngành cho tất cả các ngành đào tạo của Trường. Tổng số tài liệu của Thư viện tính đến tháng 10/2021 là 16.201 nhan đề, ứng với 42.358 quyển. Riêng tài liệu có nội dung thuộc các chuyên ngành của Khoa Quan hệ quốc tế là: 512 nhan đề ứng với 2.140 quyển. Hàng năm Nhà trường đều có duyệt dự trù kinh phí và BCN Khoa xây dựng kế hoạch đề nghị bổ sung giáo trình, tài liệu tham khảo chuyên ngành bằng tài liệu tiếng Việt lẫn tiếng Anh, được thư viện mua bổ sung nhằm cập nhật kịp thời các tài liệu phục vụ giảng dạy và đào tạo sinh viên, nghiên cứu của giảng viên.

Thư viện Trường HUFLIT được bố trí tại lầu 1 của cơ sở chính 828 Sư Vạn Hạnh, là nơi thu hút khá đông lực lượng sinh viên của Trường nói chung và sinh viên của Khoa Quan hệ quốc tế nói riêng đối với việc tìm tư liệu phục vụ học tập;

SV, CB, GV của ngành Quan hệ công chúng tiếp cận nguồn học liệu của Trường thông qua trang thông tin Thư viện ; các hướng dẫn về mượn - trả tài liệu và thông báo thời gian phục vụ của Thư viện. Thông qua trang thông tin Thư viện, bạn đọc có thể truy cập dễ dàng đến các CSDL liên kết: Công bố Khoa học và Công nghệ Việt Nam, CSDL Báo cáo Kết quả đề tài nghiên cứu, CSDL Springerlink, CSDL Proquest Central, CSDL IEEE. Ngoài ra Thư viện còn hỗ trợ bạn đọc tìm và mượn tài liệu cho bạn đọc thông qua trang liên kết của Sở Khoa học công nghệ và các Trường có liên kết.

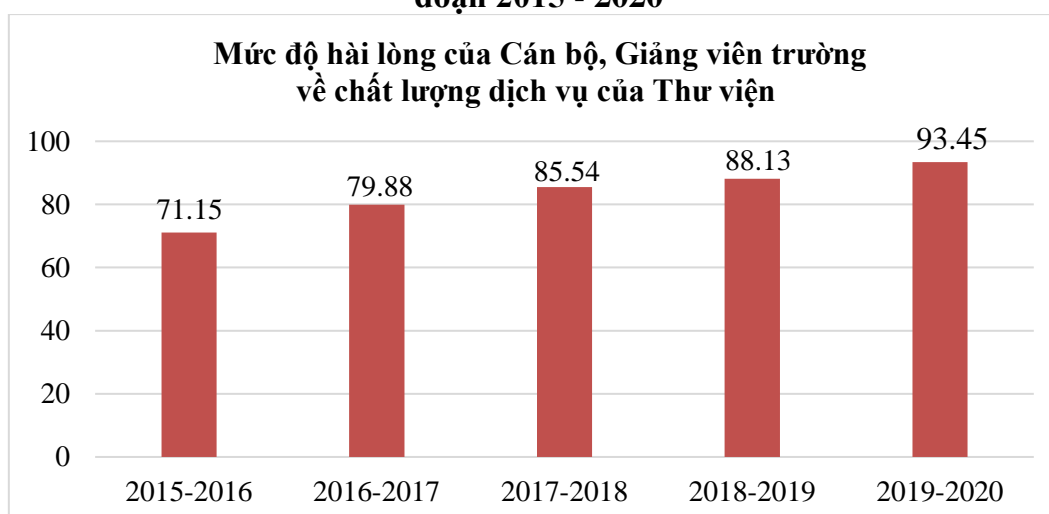
Nhằm giúp bạn đọc khai thác sử dụng hiệu quả nguồn tài liệu và các dịch vụ hiện có, Thư viện đã triển khai giới thiệu Thư viện trong tuần sinh hoạt đầu khóa, tập huấn kỹ năng tra cứu thông tin và sử dụng Thư viện cho SV năm nhất, cách thức sử dụng Thư viện và tra cứu tài nguyên thông tin của Thư viện cũng như các Thư viện liên kết.

Thư viện sử dụng phần mềm Zlis 9.0 trong công tác quản lý Thư viện. Tất cả tài liệu của Thư viện đều được biên mục trên phần mềm, qua đó hỗ trợ bạn đọc trong việc tra cứu. Cũng thông qua phần mềm, Thư viện có thể thống kê tài liệu theo đề cương chi tiết môn học, thống kê lượt bạn đọc và lượt phục vụ cho Ngành Luật và toàn Trường. GV và SV có thể tra cứu, đặt trước tài liệu để thời gian phục vụ được linh động nhất. Điều này tạo điều kiện thuận lợi cho giảng viên và sinh viên tiếp cận các nguồn học liệu Thư viện.

Trong các năm qua, Nhà trường đã tăng cường đầu tư kinh phí xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm đầy đủ trang thiết bị hiện đại như bàn ghế, công RFID, máy tính, máy scan, máy in. Thư viện được trang bị: 01 máy chủ, 8 máy tính trạm, 20 máy tính dùng tra cứu với cấu hình mạnh. Các trang thiết bị trong Thư viện đều có kế hoạch bảo trì, nâng cấp hay thay mới khi có hư hỏng xảy ra hoặc hết hạn bảo hành.

Để đánh giá hiệu quả phục vụ, hằng năm Thư viện đã chủ động thực hiện khảo sát và nhận được đánh giá cao của bạn đọc về mức độ đáp ứng yêu cầu của Thư viện đối với bạn đọc. Các kết quả khảo sát được sử dụng như một trong những nguồn dữ liệu cho việc cải tiến chất lượng phục vụ của Thư viện. Theo KQKS có hơn 70% CB, GV của Trường và hơn 85% SV ngành Quan hệ quốc tế hài lòng với chất lượng phục vụ của Thư viện.

**Mức độ hài lòng của CB, GV Trường về chất lượng dịch vụ của Thư viện giai đoạn 2015 - 2020**



*(Trích Tổng hợp kết quả phân tích phiếu lấy ý kiến nhận xét của CB, GV Trường về chất lượng phục vụ của Thư viện)*

Hệ thống tài liệu phục vụ cho ngành đào tạo rất đa dạng, với nhiều đầu tài liệu trong và ngoài nước phục vụ cho ngành đào tạo hiện hành và những ngành đào tạo sắp tới. Danh mục tài liệu được đính kèm phần phụ lục I.

**2.1.4. Hoạt động nghiên cứu khoa học**

Hàng năm hoạt động nghiên cứu khoa học của Nhà trường nói chung và của Khoa Quan hệ quốc tế nói riêng được quan tâm thường xuyên. Đội ngũ giảng viên đã tích cực thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học phục vụ cho quá trình giảng dạy và nâng cao trình độ chuyên môn. Hoạt động nghiên cứu khoa học của khoa tiếp tục được thực hiện khi mở ngành đào tạo mới. Danh mục các công trình công bố của cán bộ cơ hữu thuộc ngành hoặc chuyên ngành đề nghị cho phép đào tạo của cơ sở đào tạo trong 5 năm trở lại đây (từ năm 2017) được đính kèm phần phụ lục II.

### ***2.1.5. Mục tiêu phát triển ngành đào tạo***

Với sự bùng nổ mạnh mẽ của công nghệ thông tin và truyền thông, hầu hết các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước đang có nhu cầu lớn về đội ngũ nhân lực chuyên nghiệp để thực hiện công tác xây dựng và quảng bá thương hiệu, xúc tiến thương mại, giúp bảo vệ hình ảnh, uy tín của cơ quan doanh nghiệp đồng thời truyền tải thông điệp tới khách hàng, nâng cao sức ảnh hưởng của cơ quan, doanh nghiệp đến thị trường trong nước lẫn quốc tế, khẳng định giá trị thương hiệu và tạo niềm tin đối với công chúng thông qua các kênh truyền thông – báo chí. Là một trong những ngành có lĩnh vực nghề nghiệp rộng mở, các cử nhân ngành Quan hệ công chúng (PR) có rất nhiều sự lựa chọn cho tương lai của mình. Ngành PR hiện nay có sức hút rất lớn đối với các bạn trẻ, tuy nhiên để thành công trong ngành đòi hỏi người học phải có sự trang bị, trau dồi những kỹ năng cần thiết cần được đào tạo một cách bài bản và chuyên nghiệp.

Theo báo cáo của Chính phủ và số liệu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch từ năm 2010 cả nước có hơn 7.000 doanh nghiệp quảng cáo, cần bổ sung lượng lớn nhân sự có kỹ năng và kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực này. Thực tế cho thấy có hàng trăm cơ quan, công ty thuộc lĩnh vực PR đang hoạt động ở Việt Nam. Ngoài ra, hầu hết các tập đoàn, công ty sản xuất kinh doanh, các tổ chức doanh nghiệp khắp các tỉnh thành đều có bộ phận chuyên trách hoặc mảng công việc liên quan đến báo chí – truyền thông và quan hệ công chúng. Như vậy nguồn nhân sự cần cho các hoạt động PR là rất lớn, tuy nhiên hiện nay phần lớn đội ngũ nhân sự là PR thường được luân chuyển từ nhiều ngành nghề khác nhau, do nhân lực đúng chuyên ngành PR thiếu hụt trầm trọng hoặc chưa được đào tạo một cách chuyên nghiệp. Theo Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam, với

hơn 7.000 công ty quảng cáo – PR hiện nay cần phải có nguồn lực cung ứng cho ngành này ít nhất là 70.000 lao động. Các công ty buộc phải tuyển dụng từ các chuyên ngành như báo chí, ngoại ngữ, kinh tế hoặc được đào tạo qua các khoá học ngắn hạn, thậm chí có những người làm PR nhưng chưa hề qua một khóa đào tạo nào về PR. Với sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế thị trường và sự mở rộng giao lưu, hội nhập quốc tế cũng như đẩy mạnh kết nối thương mại quốc tế, cơ hội việc làm trong lĩnh vực quan hệ công chúng sẽ tiếp tục mở rộng cho người học. Các cơ sở đào tạo ngành QHCC cũng vì thế sẽ có nhiệm vụ cực kỳ quan trọng trong mục tiêu đào tạo đội ngũ PR lành nghề, chuyên nghiệp, có trách nhiệm với các hoạt động kinh tế - xã hội của đất nước.

Đối với ngành QHCC của Trường Đại học – Ngoại ngữ Tin học TP. HCM do Khoa Quan hệ quốc tế quản lý, đây là điểm mạnh và lợi thế riêng của ngành. Ngành QHCC, HUFLIT được thiết kế để người học có thể phát triển tối đa năng lực cá nhân, thích nghi cao với môi trường làm việc đa dạng và năng động sau khi tốt nghiệp. Bên cạnh các kỹ năng thiết yếu của ngành QHCC, chẳng hạn như kỹ năng lập kế hoạch, đàm phán thương lượng và giải quyết vấn đề, kỹ năng chạy sự kiện, xử lý khủng hoảng truyền thông, tương tác với báo chí... Sinh viên học ngành QHCC, HUFLIT còn được đào tạo kiến thức và kỹ năng thích ứng với môi trường làm việc đa quốc gia, giao tiếp xuyên văn hóa, kiến thức về biến động chính trị và an ninh toàn cầu... Với nền tảng đào tạo phần lớn các môn học chuyên ngành bằng tiếng Anh và các kỹ năng nghề nghiệp cùng sự thích ứng cao, giúp người học nâng cao khả năng chủ động tiếp nhận sự thay đổi và linh hoạt phát triển bản thân, có thể đảm nhận các công việc PR trong nhiều lĩnh vực ngành nghề cả trong nước và quốc tế. Từ đó gia tăng năng lực cạnh tranh và cơ hội tìm kiếm việc làm cho người học, đồng thời tạo điều kiện cho cử nhân ngành QHCC không ngừng học tập nâng cao trình độ, cơ hội thăng tiến trong tương lai.

Với đội ngũ giảng viên nhiều năm kinh nghiệm trong giảng dạy và đào tạo ngành quan hệ quốc tế, báo chí – truyền thông; Khoa Quan hệ quốc tế HUFLIT có khả năng đảm nhận và phát triển CTĐT ngành QHCC, mục tiêu cung ứng nguồn lao động có năng lực làm việc chuyên nghiệp và có tinh thần trách nhiệm cho các cơ quan doanh nghiệp cần lực lượng nhân sự ngành PR trên khắp cả nước, mục tiêu trọng tâm và TP. HCM và các tỉnh phía Nam, đóng góp vào sự phát triển kinh tế-xã hội chung của cả nước.



### *2.1.5. Giải pháp và lộ trình thuyết minh các giải pháp và lộ trình về xây dựng đề án mở ngành đào tạo*

Nhà trường có kế hoạch xây dựng đề án mở ngành Quan hệ công chúng từ năm 2022. Thành lập tổ xây dựng đề án mở ngành, xây dựng chương trình đào tạo. Tổ xây dựng đề án mở ngành do Khoa Quan hệ quốc tế phụ trách đã thực hiện các bước để xây dựng đề án, xây dựng chương trình đào tạo theo các quy định hiện hành. Từ tháng 1/2022, nhà trường đưa vào sử dụng cơ sở 32 Trường Sơn với diện tích sàn xây dựng hơn 3.500 m<sup>2</sup>, nâng tổng diện tích sàn xây dựng của trường hơn 40.500 m<sup>2</sup>. Trong đó, có 265 phòng học, giảng đường, 40 phòng thí nghiệm, thực hành. Bên cạnh đó, nhà trường liên tục tuyển giảng viên để chủ trì và tham gia giảng dạy. Đến nay đã hoàn thiện các yêu cầu cần thiết về nhân sự, CTĐT, cơ sở vật chất và sách giáo trình để thực hiện đề án mở ngành.

### *2.1.5. Xử lý rủi ro, thuyết minh dự báo các tình huống rủi ro có thể xảy ra và các biện pháp ngăn ngừa*

Quá trình xây dựng đề án và triển khai đào tạo ngành Quan hệ công chúng có thể xảy ra một số tình huống rủi ro sau đây:

- Sự hiểu nhầm của người học về ngành QHCC: Do đặc trưng của ngành Quan hệ công chúng là các hoạt động liên quan nhiều đến xây dựng mối quan hệ với công chúng, vì vậy người học có thể hiểu nhầm rằng học ngành QHCC là chuyên về tổ chức sự kiện. Trên thực tế, kỹ năng tổ chức sự kiện chỉ là một trong số kỹ năng cần thiết của người làm PR. Bên cạnh đó, các sự kiện quan hệ công chúng cũng đa dạng và nhiều mức độ khác nhau, để có thể tổ chức và quản lý các sự kiện một cách chuyên nghiệp và hiệu quả, chuyên viên QHCC cần được đào tạo từ cơ bản đến chuyên sâu kiến thức, kỹ năng, tránh sự hiểu biết sơ sài và đơn giản về công việc của người chuyên tổ chức sự kiện.

- Mức độ cạnh tranh với các trường có cùng ngành đào tạo: Hiện nay ở khu vực TP. HCM ngoài HUFLIT còn một số trường khác như Văn Lang, UEF, Hoa Sen,... cũng đào tạo và tuyển sinh ngành QHCC. So với các trường khác, việc mở ngành QHCC ở HUFLIT là muộn hơn, như vậy cần tính đến khả năng cạnh tranh, mức độ thu hút người học, những ưu điểm và lợi thế, sự khác biệt của ngành QHCC ở HUFLIT so với các trường khác. Từ đó mới có khả năng thu hút người học, đồng thời xây dựng CTĐT đảm

bảo chuẩn đầu ra và cơ hội việc làm, gia tăng năng lực cạnh tranh của sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường trong thị trường lao động đa dạng và phức tạp như hiện nay. Hơn nữa, CTĐT ngành QHCC của mỗi trường sẽ có những đặc trưng khác nhau, nếu không hướng dẫn và thông tin rõ ràng, người học sẽ so sánh sự giống và khác nhau giữa các trường trong các năm tuyển sinh đầu tiên, khi chất lượng đầu ra chưa có căn cứ xác thực nhất để minh chứng cho chất lượng đào tạo.

- Cơ hội thực tập và trải nghiệm công việc thực tế cho sinh viên: chương trình đào tạo ngành Quan hệ công chúng, HUFLIT hướng đến đào tạo các chuyên viên quan hệ công chúng hoặc nhân sự hoạt động trong lĩnh vực quan hệ công chúng, báo chí truyền thông với năng lực làm việc thực tiễn cao nhằm thích nghi nhu cầu thị trường lao động và có khả năng đảm nhiệm công việc thực tế sau khi ra trường. Vì vậy, trong quá trình đào tạo hướng đến các cơ hội cọ xát và làm việc thực tiễn cho sinh viên. Ngoài các sự kiện kết nối doanh nghiệp và các hoạt động quan hệ cộng đồng, dự kiến chương trình đào tạo ngành QHCC sẽ có các đợt kiến tập và thực tập với thời gian làm việc thực tế cho SV tại các cơ quan, doanh nghiệp hoặc kết nối việc làm theo kỳ hoặc theo dự án với các cơ quan doanh nghiệp xuyên suốt quá trình sinh viên học tập tại trường. Điều này đòi hỏi cán bộ, giảng viên, chuyên viên phụ trách đào tạo, công tác sinh viên phải tăng cường các hoạt động kết nối với doanh nghiệp bên ngoài để xây dựng các hoạt động liên quan.

*Những giải pháp đề xuất, ngăn ngừa:*

*Thứ nhất*, quá trình tư vấn tuyển sinh sẽ tư vấn cụ thể và rõ ràng về chương trình đào tạo bao gồm lộ trình đào tạo, nội dung và mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra và cơ hội nghề nghiệp để người học hiểu rõ về đặc thù ngành Quan hệ công chúng tại trường HUFLIT, biết được sự giống và khác nhau giữa các trường cùng đào tạo ngành QHCC để có sự hiểu biết đầy đủ và đưa ra lựa chọn phù hợp trước khi đăng ký xét tuyển vào ngành này.

*Thứ hai*, tăng cường và mở rộng hoạt động kết nối cơ quan doanh nghiệp, bao gồm cả cấp đơn vị và theo từng môn học. Đặc biệt chú trọng các môn học thực hành, hướng dẫn sinh viên tổ chức các hoạt động có sự tham gia của cơ quan doanh nghiệp ở nhiều mức độ khác nhau để sinh viên có cơ hội làm quen với môi trường làm việc thực tiễn, đồng thời sớm tiếp cận với môi trường làm việc chuyên nghiệp. Bên cạnh đó vẫn tiếp tục phát triển và hướng dẫn sinh viên thực các hoạt động thực tế và quan hệ cộng đồng để nâng

cao ý thức trách nhiệm xã hội và va chạm thực tế xã hội cho sinh viên, từ đó giúp sinh viên có nền tảng đạo đức và tri thức đảm nhận các công việc liên quan đến sự phát triển và vai trò xã hội của các cơ quan, doanh nghiệp.

*Thứ ba*, bên cạnh các hoạt động bề nổi, CTĐT ngành Quan hệ công chúng, HUFLIT cần hướng đến đào tạo theo chiều sâu. Ngành QHCC chủ yếu thu hút thí sinh không chỉ vì cơ hội nghề nghiệp rộng mở mà còn vị trí công việc thường gắn với các hoạt động đối ngoại của cơ quan doanh nghiệp, các sự kiện truyền thông – báo chí, sẽ giúp hình ảnh và danh tiếng cá nhân được khếch trương trên mạng xã hội và các kênh truyền thông. Tuy nhiên, để gắn bó lâu dài và có cơ hội thăng tiến với nghề nghiệp, người học cần có chiều sâu kiến thức và nhận thức, có khả năng thích nghi với nhiều môi trường làm việc và những biến động của thời cuộc hoặc thay đổi văn hóa doanh nghiệp. Vì vậy, CTĐT ngành Quan hệ công chúng, HUFLIT tăng cường các môn học giúp sinh viên hình thành nhận thức học tập suốt đời và linh hoạt thích nghi với tình hình kinh tế - xã hội.

## **2.2. Tóm tắt chương trình đào tạo và kế hoạch đào tạo (bao gồm cả đối tượng và điều kiện tuyển sinh, dự kiến tuyển sinh trong 3 năm đầu)**

### ***2.2.1. Tóm tắt chương trình đào tạo và kế hoạch đào tạo***

Đào tạo cử nhân Quan hệ công chúng được thực hiện theo hình thức giáo dục chính quy tập trung có thời gian đào tạo là 3,5 năm. Ngôn ngữ sử dụng trong đào tạo là Tiếng Việt và tiếng Anh. Chương trình đào tạo ngành Quan hệ công chúng của Khoa Quan hệ quốc tế, HUFLIT được thiết kế dựa trên các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, cụ thể như sau:

Tổng số tín chỉ bắt buộc và tự chọn được thiết kế cho toàn chương trình là 140 tín chỉ: Trong đó, có 107 tín chỉ bắt buộc và 24 tín chỉ tự chọn và được chia thành 08 học kỳ.

- ✓ Kiến thức chương trình bao gồm bốn phần là: (A) Kiến thức giáo dục đại cương; (B1) Kiến thức cơ sở; (B2) kiến thức ngành; (B3) Kiến thức bổ trợ.

- ✓ Phần kiến thức đại cương gồm học phần Lý luận chính trị, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và an ninh và Khoa học xã hội và nhân văn.
- ✓ Phần kiến thức cơ sở bao gồm các học phần bắt buộc liên quan đến kiến thức cơ sở ngành QHCC.
- ✓ Phần kiến thức chuyên ngành bao gồm các học phần bắt buộc và tự chọn liên quan đến ngành QHCC.
- ✓ Phần kiến thức bổ trợ gồm các học phần tự chọn liên quan đến bổ trợ kiến thức cho ngành QHCC.
- ✓ Thực tập tốt nghiệp 3 tín chỉ và khóa luận tốt nghiệp 6 tín chỉ.

### **2.2.2. Đối tượng, điều kiện tuyển sinh và dự kiến tuyển sinh trong 3 năm đầu**

Chương trình đào tạo cử nhân Quan hệ công chúng, dự kiến tuyển sinh trong cả nước, theo Quy chế chung của Bộ Giáo dục và đào tạo. Với thực trạng tuyển sinh và đào tạo cử nhân Quan hệ quốc tế của HUFLIT trong những năm qua; Khoa Quan hệ quốc tế dự kiến số lượng tuyển sinh sinh viên ngành Quan hệ công chúng như sau:

STT	Ngành đào tạo	2022 - 2023	2023 – 2024	2024 – 2025
1	Quan hệ công chúng	275	300	330

Đối tượng dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ Cử nhân ngành Quan hệ công chúng là công dân Việt Nam, có lý lịch rõ ràng và hiện không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Đối tượng là người nước ngoài sẽ được thực hiện theo Quy chế người nước ngoài học tại Việt Nam của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các điều kiện dự tuyển là: có bằng Tốt nghiệp Trung học Phổ thông hoặc tương đương và trở lên, có đủ sức khỏe và nộp hồ sơ đầy đủ và đúng hạn theo quy định của nhà trường.

**2.3. Biên bản của Hội đồng trường thông qua đề án mở ngành đào tạo:** (Được đính kèm theo hồ sơ)

## **III. ĐỀ NGHỊ VÀ CAM KẾT THỰC HIỆN**

**3.1. Địa chỉ website đăng thông tin 3 công khai, chuẩn đầu ra, các quy định của cơ sở đào tạo liên quan đến hoạt động tổ chức đào tạo và nghiên cứu khoa học:**

Nhà trường khẳng định toàn bộ nội dung hồ sơ đăng ký mở ngành đào tạo đã được đưa lên trang web của cơ sở đào tạo tại địa chỉ: <https://portal.huflit.edu.vn>.

### **3.2. Đề nghị của cơ sở đào tạo:**

Căn cứ nhu cầu thực tiễn nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế xã hội;

Căn cứ các điều kiện đáp ứng mở ngành đào tạo;

Nhà trường đã xây dựng Đề án mở ngành và thực hiện quy trình thẩm định theo đúng các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kính đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép Trường tổ chức tuyển sinh năm 2023 ngành Quan hệ công chúng, mã ngành 7320108.

### **3.3. Cam kết triển khai thực hiện:**

Nhà trường cam kết sẽ tiếp tục đầu tư nguồn nhân lực và vật lực để đảm bảo chất lượng đào tạo ngành Quan hệ công chúng ngày càng được nâng cao, đáp ứng tốt nhu cầu xã hội.

**HIỆU TRƯỞNG**

**TS. Nguyễn Anh Tuấn**